

Cà Mau, ngày 31 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu của tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh nền kinh tế của tỉnh Cà Mau là:

- Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân của cả nước, từng bước rút ngắn khoảng cách và tiến tới đạt mức phát triển cao hơn bình quân cả nước; phát huy tối đa vai trò là địa phương thuộc vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long, là động lực để thúc đẩy tăng trưởng của cả vùng đồng bằng sông Cửu Long; cụ thể: phấn đấu tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) giai đoạn 2016 - 2020 tăng bình quân 7 - 7,5%/năm; giai đoạn 2021 - 2025 tăng bình quân 7,5 - 8%/năm; giai đoạn 2026 - 2030 tăng bình quân 8 - 8,5%/năm.

- Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm dần tỷ trọng của khu vực nông nghiệp và tăng dần tỷ trọng của khu vực dịch vụ và công nghiệp - xây dựng trong GRDP; cụ thể: khu vực dịch vụ đến năm 2020 chiếm 42,5%, đến năm 2025 chiếm 48% và đến năm 2030 chiếm 51% GRDP; tương ứng khu vực công nghiệp - xây dựng 31% - 32,3% - 35%; khu vực nông nghiệp 23% - 16,8% - 12%.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư để đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư phục vụ phát triển nền kinh tế; phần đầu tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2016 - 2020 bình quân đạt khoảng 30% GRDP; giai đoạn 2021 - 2025 bình quân đạt khoảng 32% GRDP; giai đoạn 2026 - 2030 bình quân đạt khoảng 34 - 35% GRDP.

- Thu ngân sách nhà nước bình quân giai đoạn 2016 - 2020 tăng 17%/năm; bình quân giai đoạn 2021 - 2025 tăng 18 - 20%/năm; bình quân giai đoạn 2026 - 2030 tăng 21 - 22%/năm.

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2020 đạt 1,7 tỷ USD; năm 2025 đạt trên 02 tỷ USD; năm 2030 đạt trên 03 tỷ USD.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2020 đạt khoảng 50%, năm 2025 đạt khoảng 60 - 65%, năm 2030 đạt khoảng 80%. Tỷ lệ lao động nông nghiệp năm 2020 giảm còn 60%, năm 2025 còn khoảng 50% và năm 2030 còn khoảng 40%.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục thực hiện các chủ trương, chính sách về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

a) Các ngành, các cấp cần cùnch năng, nhiệm vụ được giao quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong thực hiện phải bảo đảm nhất quán quan điểm để thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ hiệu quả nguồn lực; thực hiện phân bổ nguồn lực theo nguyên tắc thị trường vào những ngành, lĩnh vực có hiệu quả cao, có tác động lan tỏa.

b) Các sở, ban, ngành, các địa phương tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong ngành, lĩnh vực do cơ quan, đơn vị phụ trách; nhanh chóng thay đổi, xóa bỏ tác phong và lề lối làm việc cũ, kém hiệu quả của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức để tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và người dân; tạo niềm tin để doanh nghiệp, người dân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích và tạo thuận lợi, hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, phát triển doanh nghiệp.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đề xuất chủ trương đầu tư (hoặc đề xuất kiến nghị với Trung ương) đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng đảm bảo đồng bộ, kết nối các tỉnh trong vùng, vùng ven biển và vùng nội địa của tỉnh để phát huy hiệu quả đầu tư. Đầu tư và xúc tiến thu hút đầu tư các dự án quan trọng để tạo bước đột phá trong phát triển kết cấu hạ tầng, trong đó tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm: điện, thủy lợi, giao thông; hạ tầng đô thị; hạ tầng nông thôn kết hợp xây dựng nông thôn mới và đô thị hóa nông thôn.

b) Sở Giao thông vận tải phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải để sớm triển khai đầu tư các dự án giao thông quan trọng, cấp bách mang tính đột phá nhằm khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; các dự án giao thông đã được xác định trong các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì:

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo và dạy nghề, nhất là giáo dục mầm non, giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Huy động sự tham gia của toàn xã hội để tăng nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề, đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học, trình độ đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động giảng dạy nghiên cứu, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng đào tạo.

b) Trên cơ sở Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2020 nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh những nội dung không còn phù hợp, bổ sung những yếu tố mới phù hợp với thực tiễn nhằm thúc đẩy đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; tạo chuyển biến nhanh và rõ nét trong phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế; nâng cao năng lực, trình độ quản lý nhà nước và quản trị doanh nghiệp.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài giai đoạn 2017 - 2025, trong đó đặc biệt chú trọng lựa chọn cơ sở đào tạo nước ngoài để liên kết, hợp tác tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

4. Phát triển và thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành:

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ ở các lĩnh vực ngư - nông - lâm nghiệp, hướng đến nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

- Tạo lập và phát triển thị trường khoa học công nghệ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyển giao công nghệ diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh, kết nối với thị trường khoa học công nghệ trong vùng, khu vực và quốc tế.

- Phấn đấu đạt từ 70% trở lên việc ứng dụng rộng rãi kết quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ và đầu tư phát triển các khu sản xuất nông nghiệp, thủy sản ứng dụng công nghệ cao.

- Nghiên cứu, đề xuất thực hiện cơ chế khoán trong nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học; Nhà nước chỉ đặt hàng ban đầu và tập trung vào nghiệm thu chất lượng kết quả cuối cùng.

- Tập trung cung cấp, bảo vệ và nâng cao chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể, đồng thời nghiên cứu, xây dựng thêm một số nhãn hiệu tập thể mới nhằm bảo vệ sản xuất, nâng cao thu nhập người dân.

5. Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước

Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh chủ trì, đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước và công ty đơn vị sự nghiệp theo kế hoạch được phê duyệt.

6. Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh và hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương.

- Quản lý chặt chẽ khâu chuẩn bị đầu tư, đề xuất quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công. Rà soát, đề xuất loại bỏ những dự án kém hiệu quả hoặc giàn, hoãn các dự án chưa thật sự cấp bách để ưu tiên nguồn vốn đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng, trọng điểm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh mời gọi, thu hút các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP).

- Tăng cường đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp để đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

7. Đổi mới, cơ cấu lại khu vực sự nghiệp công lập

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan đề xuất:

- Rà soát sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, đảm bảo không chồng chéo, trùng lắp chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Sắp xếp, chuyển đổi những đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, sự nghiệp khác có đủ điều kiện để hoạt động theo cơ chế tự chủ, tiến tới tự chủ hoàn toàn, hạch toán như doanh nghiệp.

- Giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả; đồng thời chuyển giao chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị giải thể sang các đơn vị khác tiếp tục thực hiện hoặc xã hội hóa dịch vụ công.

8. Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp sở, ban, ngành và các địa phương:

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển hướng từ chiều rộng sang chiều sâu, gia tăng sản lượng, chất lượng hàng hóa và giá trị gia tăng trên đơn vị sản xuất, phát triển sản phẩm hàng hóa chủ lực của ngành nông nghiệp theo từng chuỗi sản phẩm toàn diện dựa trên sản phẩm chủ lực là con tôm, cây lúa, rừng trồng, sản phẩm đánh bắt, sản phẩm chăn nuôi.

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả theo hướng hợp tác, liên kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ giữa nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã với doanh nghiệp; giảm chi phí, nâng cao năng suất, từng bước đưa nông nghiệp lên sản xuất quy mô lớn, giá trị gia tăng cao.

- Tổ chức lại, củng cố hoạt động hợp tác xã nông nghiệp theo Luật hợp tác xã, xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp để Cà Mau sớm trở thành địa phương đứng đầu cả nước về phát triển ngành tôm.

- Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất, hướng tới nền nông nghiệp sạch, thân thiện với môi trường và thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Khuyến khích đầu tư phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất để bảo đảm sinh kế, tăng thu nhập cho dân cư nông thôn; tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn. Mục tiêu đến năm 2020 có 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, đến năm 2025 có 80% số xã và năm 2030 cơ bản hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới.

9. Cơ cấu lại các ngành công nghiệp

a) Sở Công Thương:

- Đè xuất đẩy mạnh phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn; ưu tiên phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa với ngành nghề đa dạng, nhất là ở khu vực nông thôn.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển các nguồn năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện của tỉnh như: điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối; đầu tư nhà máy chế biến thức ăn thủy sản, thức ăn gia súc, gia cầm đáp ứng nhu cầu trong tỉnh; không thu hút các dự án đầu tư lĩnh vực công nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế

Tích cực thu hút đầu tư nhất là các dự án có quy mô lớn, công nghệ cao vào Khu kinh tế Năm Căn, các khu, cụm công nghiệp của tỉnh.

10. Cơ cấu lại và phát triển nhanh các ngành dịch vụ, duy trì tốc độ tăng trưởng các ngành dịch vụ cao hơn tốc độ tăng trưởng GRDP

a) Sở Công Thương chủ trì, nghiên cứu:

- Xây dựng kế hoạch phát triển thị trường trong tỉnh; trong đó, chú trọng phát triển hệ thống bán lẻ, thúc đẩy sản xuất và khuyến khích tiêu dùng hàng Việt Nam. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn” và các chương trình thúc đẩy tiêu dùng hàng Việt Nam khác.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020 theo Quyết định số 689/2014/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

- Nghiên cứu, đề xuất khai thác lợi thế của tuyến đường Hành lang ven biển phía Nam (kết nối với Campuchia, Thái Lan), tuyến đường Hồ Chí Minh để thúc đẩy phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của số 04-NQ/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về phát triển du lịch đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

c) Sở Giao thông vận tải chủ trì: Nghiên cứu, đề xuất giải pháp để phát huy tối đa lợi thế vận tải đường thủy, đường bộ, đường hàng không, đường biển gắn với cảng biển tổng hợp Hòn Khoai, cảng Năm Căn, cảng Sông Đốc, tiến tới hình thành mạng lưới vận tải, logistics đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế.

d) Các sở, ban, ngành có liên quan tạo điều kiện thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao như: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, giáo dục, y tế, viễn thông, công nghệ thông tin... nhằm tăng nhanh tỷ trọng đóng góp cho GRDP của tỉnh.

11. Về phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng, thực sự là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Nghiên cứu đề xuất các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh tế tập thể, cá thể trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng phát triển trong một số ngành lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

- Tăng cường hỗ trợ quản trị doanh nghiệp, kinh tế tập thể, cá thể, cập nhật thông tin thị trường, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ để nâng cao khả năng cạnh tranh và hoạt động sản xuất của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, đề xuất quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các địa điểm thuận lợi về giao thông để phát triển khu vực thương mại, dịch vụ, tiêu thủ công nghiệp tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư kinh doanh.

b) Thanh tra tỉnh chủ trì, điều phối:

Thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng theo quy định pháp luật (không quá một lần/năm) đối với doanh nghiệp; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

c) Sở Công Thương chủ trì:

Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại tạo điều kiện để nâng cao năng lực sản xuất và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

12. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các địa phương trong phát triển kinh tế vùng; thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động triển khai các nội dung theo Kế hoạch liên kết phối hợp toàn vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020 đã được thông qua tại Nghị quyết số 136/NQ-HĐV ngày 21/11/2016 của Hội đồng vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Phối hợp với các tỉnh, thành phố thuộc Vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long xây dựng các đề án, thỏa thuận phối hợp, liên kết phát triển kinh tế - xã hội; thu hút đầu tư, xúc tiến đầu tư, ưu tiên các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh.

- Tiếp tục hợp tác, liên kết có hiệu quả trên các lĩnh vực với các đối tác truyền thống của tỉnh (Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh), các đối tác mới (các tỉnh: Ninh Bình, Bạc Liêu) theo các nội dung đã ký kết.

b) Sở Xây dựng chủ trì:

- Rà soát, đánh giá, điều chỉnh các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn mới phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội theo hướng sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả tài nguyên đất đai, đáp ứng yêu cầu về đầu tư hạ tầng theo điều kiện phát triển chung của tỉnh; đồng thời phải đảm bảo điều kiện phát triển trong tương lai, đáp ứng các tiêu chí phân loại, nâng cấp đô thị.

- Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị, chấm dứt tình trạng xây dựng không phép.
- Tăng cường kiểm soát, hạn chế, ngăn chặn, di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm phân bố xen kẽ ở các địa bàn đô thị.

13. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh phối hợp: Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới”, Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật ven biển và trên các cụm đảo; trọng tâm là xúc tiến thu hút đầu tư xây dựng cảng biển tổng hợp Hòn Khoai và các công trình phụ trợ liên quan.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng các công trình chống sạt lở, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, công trình hạ tầng nghề cá ven biển và trên các cụm đảo, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.

14. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước

a) Sở Nội vụ chủ trì:

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã phê duyệt.

- Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và cải cách tiền lương. Rà soát lại toàn bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch tất cả các khâu trong quy trình bổ nhiệm để chọn được người tài.

b) Sở Tư pháp chủ trì:

- Triển khai thực hiện tốt Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, nhất là những quy định mới của Luật này.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, góp phần đảm bảo ổn định, đồng bộ, minh bạch, khả thi của pháp luật. Tập trung kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, góp phần tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành quy định chi tiết, đảm bảo chấm dứt tình trạng chậm ban hành văn bản.

c) Các sở, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng nhiệm vụ phải tăng cường năng lực giám sát, kiểm tra, thanh tra theo mức độ rủi ro và tuân thủ pháp luật đối với đối tượng quản lý; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng Chương trình hành động cụ thể, sát thực với tình hình thực tế của từng ngành, từng địa phương, đơn vị để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao nêu trên; đồng thời xem xét, bổ sung phù hợp các mục tiêu, chương trình, kế hoạch hành động của các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố vào triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; tổng hợp kết quả đạt được, những vấn đề còn tồn tại và đề xuất kiến nghị biện pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hàng tháng, hàng quý, năm gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

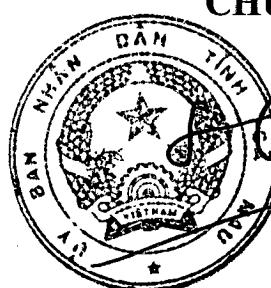
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm của địa phương mình, những vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo xử lý.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp thực hiện tốt Chương trình hành động nêu trên./.

Noi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban TT.UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các ban đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Chuyên viên các khối;
- Lưu: VT. Tr 14/3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải